

ĐỀ ÁN

Sắp xếp, tổ chức lại các thôn trên địa bàn xã Măng Đen

PHẦN THỨ NHẤT

SỰ CẦN THIẾT VÀ CĂN CỨ PHÁP LÝ BAN HÀNH

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH ĐỀ ÁN SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI CÁC THÔN

1. Khái quát đặc điểm tình hình

Xã Măng Đen được thành lập theo Nghị quyết số 1677/NQ-UBTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội⁽¹⁾ trên cơ sở sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Đăk Tăng, Măng Cảnh và thị trấn Măng Đen thuộc huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum (cũ).

Là xã miền núi, địa hình chủ yếu đồi núi dốc, dân cư phân bố thưa thớt, không đồng đều. Thành phần dân cư đa số người dân là người đồng bào dân tộc thiểu số. Sau sáp nhập, xã Măng Đen có tổng diện tích là 396,08 km²; trên địa bàn xã có 25 thôn, với 3.077 hộ/10.004 khẩu (theo số liệu của Công an xã Măng Đen đến 07/4/2026), trong đó người đồng bào dân tộc thiểu số chiếm trên 72% dân số toàn xã. Măng Đen được công nhận là xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi².

Về vị trí địa lý, xã Măng Đen có hệ thống giao thông kết nối với các địa phương lân cận tương đối thuận lợi, đặc biệt là tuyến Quốc lộ 24, góp phần thúc đẩy giao thương và phát triển kinh tế - xã hội. Măng Đen nằm trên cao nguyên với độ cao trung bình khoảng 1.000 - 1.200 mét so với mực nước biển, có khí hậu mát mẻ quanh năm. Địa hình chủ yếu là đồi núi, xen kẽ hệ thống rừng tự nhiên phong phú, tạo điều kiện thuận lợi để phát triển du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng và nông nghiệp công nghệ cao.

Người dân sống chủ yếu bằng sản xuất nông - lâm nghiệp. Nhân dân trên địa bàn xã vẫn còn lưu giữ nhiều nét văn hóa truyền thống đặc sắc như sinh hoạt cộng đồng tại các nhà rông, các các lễ hội truyền thống thể hiện tín ngưỡng gắn với sản xuất nông nghiệp và đời sống cộng đồng. Nghề dệt thổ cẩm, đan lát, công chiêng, múa xoang, ... vẫn được duy trì, góp phần bảo tồn bản sắc văn hóa dân tộc và tạo thêm thu nhập cho người dân.. Nhìn chung, các phong tục, tập quán cơ bản phù hợp với nếp sống văn minh, được gìn giữ và phát huy trong xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư.

¹ Về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Quảng Ngãi năm 2025.

² Tại Quyết định số 25/2026/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

Về dân cư, là nơi sinh sống chủ yếu của dân tộc thiểu số bản địa, trong đó chủ yếu là đồng bào dân tộc Ka Dong, Mơ Nâm (*Xơ Đăng*), Kinh và một số dân tộc khác, tạo nên bản sắc văn hóa đa dạng, phong phú.

2. Sự cần thiết sắp xếp, tổ chức lại các thôn

Việc sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Măng Đen là yêu cầu cần thiết và tất yếu trong giai đoạn hiện nay nhằm:

- Cụ thể hóa chủ trương của Đảng và Nhà nước về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025 và định hướng đổi mới phương thức quản lý ở cơ sở trong giai đoạn hiện nay.

- Cụ thể hóa Nghị định số 185/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố; trong đó, đề ra mục tiêu hoàn thành trước ngày 30 tháng 6 năm 2026.

- Nhằm tinh gọn bộ máy, giảm số lượng đầu mối tổ chức ở cơ sở, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, đảm bảo công tác chỉ đạo, điều hành được tập trung, thống nhất và kịp thời; giảm chi ngân sách nhà nước, đặc biệt là chi cho đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở thôn.

- Phù hợp với điều kiện thực tiễn, định hướng phát triển kinh tế - xã hội và mục tiêu xây dựng xã Măng Đen phát triển lên đô thị trong thời gian tới. Đồng thời phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, phù hợp với định hướng phát triển chung của tỉnh Quảng Ngãi.

- Việc sắp xếp, tổ chức lại thôn còn tạo điều kiện thuận lợi cho việc triển khai chuyển đổi số ở cơ sở, xây dựng cơ sở dữ liệu dân cư thống nhất, giảm đầu mối quản lý, nâng cao hiệu quả cung cấp dịch vụ công, triển khai các mô hình quản trị cộng đồng thông minh, đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính và xây dựng chính quyền số.

Qua đó, việc sắp xếp lại các thôn không chỉ đáp ứng yêu cầu trước mắt mà còn mang ý nghĩa lâu dài, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước ở cơ sở, phù hợp với xu thế tinh gọn bộ máy và định hướng phát triển bền vững của địa phương.

II. Căn cứ pháp lý

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025; Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở ngày 10 tháng 11 năm 2022; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Luật Công đoàn, Luật Thanh niên và Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở ngày 27 tháng 6 năm 2025;

- Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

- Nghị định số 321/2026/NĐ-CP ngày 16/12/2025 của Chính phủ quy định việc lấy ý kiến Nhân dân về thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới và đổi tên đơn vị hành chính;

- Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

- Thông tư 04/2012/TT-BNV ngày 01 tháng 8 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố;

- Thông tư số 14/2018/TT-BNV ngày 03 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi; bổ sung một số điều của Thông tư 04/2012/TT-BNV ngày 01/8/2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố;

- Thông tư số 05/2022/TT-BNV ngày 23 tháng 5 năm 2022 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Bộ Trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố;

- Đề án số 10-ĐA/TU ngày 27-5-2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ngãi thực hiện mô hình “Dân tin - Đảng cử” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

- Kết luận số 1001-KL/TU ngày 10-6-2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Phương án tổng thể sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

- Phương án số 5458/PA-UBND ngày 10 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về Tổng thể sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

- Công văn số 1658/SNV-XDCQ ngày 21 tháng 4 tháng 2026 của Sở Nội vụ tỉnh Quảng Ngãi về việc tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố;

- Công văn số 2272/SNV-XDCQ ngày 22 tháng 5 năm 2026 của Sở Nội vụ tỉnh Quảng Ngãi về việc xây dựng phương án sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố;

- Thông báo số 258-TB/ĐU ngày 08-5-2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy về chủ trương định hướng sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã; Thông báo số 296-TB/ĐU ngày 24-6-2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy tại Hội nghị Ban Thường vụ Đảng ủy xã (họp ngày 24-6-2026);

PHẦN THỨ HAI

NỘI DUNG CỦA ĐỀ ÁN

I. HIỆN TRẠNG QUY MÔ SỐ HỘ GIA ĐÌNH

Hiện nay, xã Măng Đen có **25 thôn** với tổng số **3.077 hộ** với **10.004 khẩu** (theo số liệu của Công an xã Măng Đen tại tháng 4/2026). Qua rà soát, phần lớn

các thôn đều có quy mô dưới 200 hộ, không đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định của tỉnh, cụ thể:

TT	Tên đơn vị	Dân số (người)	Số hộ gia đình (hộ)	Thôn, TDP thuộc vùng DTTS	Thôn, TDP thuộc miền núi	Thôn, TDP thuộc vùng DTTS và MN	Thôn đặc biệt khó khăn
	TỔNG CỘNG	10,004	3,077	21	25	25	13
01	Thôn Măng Đen	923	305		X	X	
02	Thôn Đăk Long	654	241		X	X	
03	Thôn Đăk Ke	768	300		X	X	
04	Thôn Kon Plông	991	324		X	X	
05	Thôn Kon Pring	266	81	X	X	X	
06	Thôn Kon Vong Kia	538	147	X	X	X	X
07	Thôn Kon Chốt	303	81	X	X	X	X
08	Thôn Kon Brayh	320	90	X	X	X	
09	Thôn Kon Xuh	419	109	X	X	X	
10	Thôn Kon Leang	476	131	X	X	X	
11	Thôn Vi Ring	270	71	X	X	X	X
12	Thôn Vi Xây	193	59	X	X	X	
13	Thôn Đăk Tăng	331	116	X	X	X	X
14	Thôn Rô Xia	407	124	X	X	X	X
15	Thôn Vi Rơ Ngheo	231	62	X	X	X	X
16	Thôn Đăk Pờ Rồ	288	84	X	X	X	X
17	Thôn Kon Du	462	127	X	X	X	X
18	Thôn Măng Pành	250	80	X	X	X	X
19	Thôn Măng Cành	255	67	X	X	X	X
20	Thôn Đăk Ne	238	69	X	X	X	X
21	Thôn Kon Kum	213	65	X	X	X	X
22	Thôn Kon Chênh	373	110	X	X	X	
23	Thôn Kon Năng	207	56	X	X	X	
24	Thôn Kon Tu Ma	175	47	X	X	X	X
25	Thôn Kon Tu Răng	453	131	X	X	X	

II. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI CÁC THÔN

1. Nguyên tắc sắp xếp, tổ chức lại các thôn

Việc xây dựng phương án sắp xếp, sáp nhập thôn được nghiên cứu, xem xét toàn diện trên cơ sở bảo đảm sự phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, trong đó ưu tiên các tiêu chí về vị trí địa lý liền kề, có ranh giới tiếp giáp rõ ràng, kết nối giao thông thuận lợi nhằm bảo đảm thuận tiện trong công tác quản lý, điều hành và tổ chức các hoạt động cộng đồng. Đồng thời, phương án sắp xếp chú trọng yếu tố tương đồng về cơ cấu dân cư, bản sắc văn hóa, phong tục, tập quán sinh hoạt của cộng đồng dân cư, nhất là đối với địa bàn có đông đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống, nhằm giữ gìn sự ổn định trong đời sống xã hội, bảo đảm tính gắn kết cộng đồng. Việc lựa chọn phương án cũng được cân nhắc trên cơ sở tạo thuận lợi cho Nhân dân trong sinh hoạt, hội họp, tiếp cận các thiết chế văn hóa - xã hội và thực hiện các giao dịch hành chính; đồng thời hạn chế thấp nhất sự xáo trộn về tâm lý, nếp sinh hoạt, các mối quan hệ cộng đồng đã được hình thành ổn định từ lâu trên địa bàn. Phát huy sự đồng thuận của Nhân dân, thực hiện công khai, dân chủ.

2. Tiêu chuẩn quy mô số hộ gia đình của thôn

** Tiêu chuẩn thôn theo vùng, miền*

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 10 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố quy định tiêu chuẩn quy mô số hộ gia đình ở vùng duyên hải Nam Trung Bộ và Tây Nguyên:

- Thôn có từ **300** hộ trở lên;
- Tổ dân phố có từ **450** hộ trở lên.

** Tiêu chuẩn của thôn có yếu tố đặc thù*

Căn cứ khoản 3 Điều 10 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP của Chính phủ, UBND tỉnh Quảng Ngãi hướng dẫn quy mô số hộ gia đình đối với thôn, tổ dân phố có yếu tố đặc thù (*Công văn số 4946/UBND-NC ngày 29/5/2026 của UBND tỉnh*), cụ thể sau:

- Thôn, tổ dân phố thuộc địa bàn miền núi, xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số, thôn đặc biệt khó khăn thì quy mô thôn có từ **200** hộ gia đình trở lên, tổ dân phố có từ **250** hộ gia đình trở lên.
- Thôn ở địa bàn có địa hình chia cắt phức tạp, giao thông đi lại khó khăn, dân cư sinh sống phân tán; thôn, tổ dân phố ở địa bàn biên giới, hải đảo hoặc thuộc khu vực quy hoạch giải phóng mặt bằng, di dân, tái định cư; thôn, tổ dân phố nằm biệt lập trên các đảo, cù lao, cồn trên sông thì quy mô thôn có từ **60** hộ gia đình trở lên; tổ dân phố có từ **150** hộ gia đình trở lên.

3. Nội dung

*** Phương án sắp xếp**

Qua rà soát số liệu thực tế và nguyên tắc khuyến khích sáp nhập để tinh gọn bộ máy và các tiêu chuẩn quy định hiện hành, xã Măng Đen có **02/25** thôn chưa đảm bảo tiêu chuẩn về quy mô dân số hoặc số hộ gia đình (*Thôn ở địa bàn có địa hình chia cắt phức tạp, giao thông đi lại khó khăn, dân cư sinh sống phân tán; thôn, tổ dân phố ở địa bàn biên giới, hải đảo hoặc thuộc khu vực quy hoạch giải phóng mặt bằng, di dân, tái định cư; thôn, tổ dân phố nằm biệt lập trên các đảo, cù lao, cồn trên sông thì quy mô thôn có từ 60 hộ gia đình trở lên; tổ dân phố có từ 150 hộ gia đình trở lên*); có **19/25** thôn chưa đảm bảo tiêu chuẩn về quy mô dân số hoặc số hộ gia đình (*Thôn, tổ dân phố thuộc địa bàn miền núi, xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số, thôn đặc biệt khó khăn thì quy mô thôn có từ 200 hộ gia đình trở lên, tổ dân phố có từ 250 hộ gia đình trở lên*) và có **04/25** thôn đảm bảo tiêu chuẩn về quy mô dân số hoặc số hộ gia đình (*Thôn, tổ dân phố thuộc địa bàn miền núi, xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số, thôn đặc biệt khó khăn thì quy mô thôn có từ 200 hộ gia đình trở lên, tổ dân phố có từ 250 hộ gia đình trở lên*).

Trên cơ sở đó, phương án sắp xếp thôn được xây dựng theo hướng giữ nguyên **10** thôn không thực hiện sáp nhập; đồng thời tiến hành sắp xếp, sáp nhập đối với **15** thôn còn lại.

- Giữ nguyên đối với **10** thôn đảm bảo tiêu chuẩn về quy mô số hộ gia đình và thôn có yếu tố đặc thù theo quy định.

- Thực hiện sắp xếp **15** thôn không đảm bảo tiêu chuẩn về quy mô số hộ gia đình theo quy định thành **07** thôn.

- Sau khi sắp xếp lại thôn, xã Măng Đen còn **17** thôn, giảm **08/25** thôn, đạt tỷ lệ **32%** so với tổng số thôn toàn xã, cụ thể như sau:

a) Thôn giữ nguyên: 10 thôn

TT	Tên thôn	Dân số (người)	Số hộ gia đình/thôn (hộ)	Lý do không sắp xếp, sáp nhập
1	Măng Đen	923	305	Đảm bảo tiêu chí 200 hộ trở lên
2	Thôn Đắk Ke	768	300	Đảm bảo tiêu chí 200 hộ trở lên
3	Thôn Kon Plông	991	324	Đảm bảo tiêu chí 200 hộ trở lên

4	Thôn Kon Vong Kia	538	147	Thôn Kon Vong Kia là thôn đặc biệt khó khăn, địa hình chia cắt. Cách thôn gần nhất 3 Km, việc sáp nhập gây khó khăn trong việc quản lý và tổ chức hội họp thôn.
5	Thôn Kon Leang	476	131	Thôn Kon Leang là thôn đặc biệt khó khăn, địa hình chia cắt. Cách thôn gần nhất 5 Km, việc sáp nhập gây khó khăn trong việc quản lý và tổ chức hội họp thôn.
6	Thôn Kon Xuh	419	109	Thôn Kon Xuh là thôn đặc biệt khó khăn, địa hình chia cắt. Cách thôn gần nhất 10 Km, việc sáp nhập gây khó khăn trong việc quản lý và tổ chức hội họp thôn.
7	Thôn Rô Xia	407	124	Thôn Rô Xia là thôn đặc biệt khó khăn, địa hình chia cắt. Cách thôn gần nhất 5 Km, việc sáp nhập gây khó khăn trong việc quản lý và tổ chức hội họp thôn.
8	Thôn Kon Tu Răng	453	131	Thôn Kon Tu Răng thuộc thôn miền núi và dân tộc thiểu số. Đồng thời, thôn Kon Tu Răng cách thôn gần nhất 10 Km nếu thực hiện sáp nhập sẽ gây khó khăn cho việc quản lý, tổ chức họp ở thôn. Ghép 14 hộ (39 khẩu) khu 37 hộ của thôn Đăk Ke vào thôn Kon Tu Răng vì các hộ này nằm gần thôn Kon Tu Răng. Tổng số hộ thôn Kon Tu Răng sau khi ghép là 145 (492 khẩu).
9	Thôn Vi Rơ Ngheo	231	62	Thôn Vi Rơ Ngheo là thôn đặc biệt khó khăn, địa hình chia cắt. Có đời sống văn hóa, tôn giáo không tương đồng so với các thôn liền kề.
10	Thôn Đăk Pờ Rồ	288	84	Thôn Đăk Pờ Rồ là thôn đặc biệt khó khăn, địa hình chia cắt. Có đời sống văn hóa không tương đồng so với các thôn liền kề.

b) Thôn sắp xếp, tổ chức lại: sắp xếp, tổ chức lại 15 thôn thành 07 thôn

TT	Hiện trạng đơn vị hành chính trước khi sáp nhập, tổ chức lại			Phương án sắp xếp, tổ chức lại			Ghi chú
	Thôn	Dân số (người)	Số hộ gia đình/thôn (TDP) (hộ)	Tên thôn (TDP) mới sau sáp nhập	Nhân khẩu (người)	Quy mô hộ gia đình (hộ)	
1	Tổ chức, sắp xếp lại thôn Đắk Long và Kon Pring thành 01 thôn						
-	Thôn Đắk Long	654	241	Kon Pring	920	322	
-	Thôn Kon Pring	266	81				
2	Tổ chức, sắp xếp lại thôn Kon Chốt và Kon Brayh thành 01 thôn						
-	Thôn Kon Chốt	303	81	Kon Brayh	623	171	
-	Thôn Kon Brayh	320	90				
3	Tổ chức, sắp xếp lại thôn Vi Xây và Đắk Tăng thành 01 thôn						
-	Thôn Vi Xây	193	59	Đắk Tăng	524	175	
-	Thôn Đắk Tăng	331	116				
4	Tổ chức, sắp xếp lại thôn Kon Du, Đắk Ne và Măng Pành thành 01 thôn						
-	Thôn Kon Du	462	127	Đắk Niang	950	276	
-	Thôn Đắk Ne	238	69				
	Thôn Măng Pành	250	80				
5	Tổ chức, sắp xếp lại thôn Măng Cành và Kon Kum thành 01 thôn						
-	Thôn Măng Cành	255	67	Măng Cành	468	132	
-	Thôn Kon Kum	213	65				

6	Tổ chức, sắp xếp lại thôn Kon Chênh và Kon Năng thành 01 thôn						
-	Thôn Kon Chênh	373	110	Kon Chênh	580	166	
-	Thôn Kon Năng	207	56				
7	Tổ chức lại thôn Kon Tu Ma và Vi Rìng thành 01 thôn						
-	Thôn Kon Tu Ma	175	47	Vi Rìng	445	118	
-	Thôn Vi Rìng	270	71				

c) Ghép 14 hộ (39 khẩu) khu 37 hộ của thôn Đăk Ke vào thôn Kon Tu Răng.

Sau khi ghép, thôn Kon Tu Răng có **145** hộ gia đình với **492** nhân khẩu; bảo đảm thuận lợi trong công tác quản lý dân cư, tổ chức sinh hoạt cộng đồng và phù hợp với điều kiện địa lý thực tế của khu dân cư.

III. THỰC TRẠNG, PHƯƠNG ÁN BỐ TRÍ, GIẢI QUYẾT ĐỐI VỚI NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH

1. Thực trạng

Trên địa bàn xã Măng Đen hiện có tổng cộng **64 người hoạt động không chuyên trách thôn**; trong đó: Bí thư thôn: 24 (kiêm nhiệm Trưởng thôn 09); Trưởng thôn: 15 người; Trưởng ban Công tác mặt trận: 25 người (kiêm nhiệm Trưởng thôn 01).

2. Về phương án bố trí đối với người hoạt động không chuyên trách

- Sau khi Hội đồng nhân dân xã ban hành Nghị quyết về việc sắp xếp, tổ chức lại thôn, Đảng ủy xã lãnh đạo, chỉ đạo triển khai công tác kiện toàn tổ chức ở thôn sau sắp xếp, gồm bầu Bí thư Chi bộ, Trưởng thôn; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã hướng dẫn hiệp thương chức danh Trưởng ban Công tác Mặt trận; đồng thời các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp kiện toàn các chi hội, chi đoàn theo quy định.

- Sau sắp xếp, tổng số người hoạt động không chuyên trách ở thôn trên địa bàn xã Măng Đen là **50 người**. Việc thực hiện kiêm nhiệm theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

3. Phương án giải quyết đối với người hoạt động không chuyên trách dôi dư sau sắp xếp

Sau khi thực hiện sắp xếp, xã Măng Đen **dôi dư 38 người** hoạt động không chuyên trách thôn. Đối với số lượng dôi dư, Ủy ban nhân dân xã sẽ lập danh sách,

phân loại từng trường hợp cụ thể để tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết chế độ, chính sách theo quy định tại Nghị định 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 quy định về tinh giản biên chế hoặc bố trí sắp xếp công tác khác phù hợp, bảo đảm đúng quy định hiện hành.

IV. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA VIỆC SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI VÀ ĐỔI TÊN CÁC THÔN

1. Tác động tích cực

- Sau khi sắp xếp, 05/17 thôn đạt tiêu chuẩn quy mô hộ gia đình theo quy định, các thôn còn lại được giữ nguyên do có yếu tố đặc thù. Giúp công tác chỉ đạo, điều hành được tập trung, thống nhất và kịp thời hơn. Giảm chi ngân sách nhà nước, đặc biệt là chi cho đội ngũ không chuyên trách và các hoạt động liên quan đến quản lý hành chính ở thôn.

- Việc sắp xếp, tổ chức lại thôn sau khi hoàn thành sẽ góp phần tinh gọn đầu mối tổ chức ở cơ sở; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; giảm chi ngân sách; tạo điều kiện thuận lợi cho chuyển đổi số, cải cách hành chính và nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân.

- Về vị trí địa lý được xác định liền kề, ranh giới giữa các thôn được xác định rõ ràng, chủ yếu dựa trên các yếu tố hạ tầng và tự nhiên như hệ thống giao thông, công trình thủy lợi, cổng chào thôn Văn hoá... qua đó góp phần nâng cao hiệu quả quản lý hành chính và ổn định đời sống dân cư, tạo thuận lợi trong tổ chức quản lý.

- Về truyền thống văn hóa, phong tục tập quán, cơ bản hài hòa góp phần xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân.

2. Khó khăn, tác động

- Việc thay đổi tên gọi, địa danh và tổ chức lại thôn có thể ảnh hưởng đến tâm lý của một bộ phận Nhân dân trong giai đoạn đầu thực hiện, cần thời gian thích nghi và tăng cường công tác tuyên truyền, vận động để tạo sự đồng thuận trong cộng đồng dân cư.

- Quá trình sắp xếp lại tổ chức thôn làm thay đổi cơ cấu nhân sự ở cơ sở, dẫn đến việc bố trí lại đội ngũ người hoạt động không chuyên trách thôn. Một số trường hợp có thể không tiếp tục tham gia công tác, do đó cần xây dựng phương án nhân sự sắp xếp phù hợp đảm bảo thôn mới đi vào hoạt động ổn định, đồng thời thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách theo quy định để bảo đảm ổn định tổ chức và quyền lợi liên quan.

- Việc kiện toàn tổ chức thôn tác động đến công tác nhân sự và tâm tư, nguyện vọng của đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở thôn. Trong giai đoạn chuyển tiếp, có thể phát sinh những băn khoăn nhất định, đòi hỏi tăng cường công tác tư tưởng, thông tin, vận động để tạo sự thống nhất, hạn chế xáo trộn và bảo đảm hoạt động ổn định của hệ thống chính trị ở cơ sở.

- Việc điều chỉnh đơn vị thôn kéo theo yêu cầu cập nhật, đồng bộ lại các loại hồ sơ, giấy tờ và dữ liệu hành chính của tổ chức, cá nhân, đặc biệt là thông tin cư trú và cơ sở dữ liệu dân cư. Quá trình này cần thời gian để rà soát, chuẩn hóa và ổn định hệ thống quản lý.

3. Giải pháp thực hiện

Để bảo đảm việc triển khai phương án sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Măng Đen được thực hiện đồng bộ, hiệu quả, đúng quy định và tạo sự đồng thuận cao trong Nhân dân, Ủy ban nhân dân xã đề ra các giải pháp chủ yếu sau:

- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân về mục đích, ý nghĩa, sự cần thiết của việc sắp xếp, tổ chức lại thôn; đa dạng hóa hình thức tuyên truyền phù hợp với từng khu dân cư, từng nhóm đối tượng, nhất là vùng đồng bào dân tộc thiểu số; qua đó tạo sự đồng thuận, thống nhất cao trong Nhân dân trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân chấp hành chủ trương sắp xếp thôn; chủ động nắm bắt tình hình dư luận xã hội, tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân, kịp thời phản ánh với cấp ủy, chính quyền để xem xét, chỉ đạo giải quyết các vấn đề phát sinh ngay từ cơ sở.

- Tăng cường công tác giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội đối với việc triển khai thực hiện phương án sắp xếp thôn, đặc biệt là việc thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ thôn, người hoạt động không chuyên trách và các đối tượng chịu tác động; bảo đảm công khai, minh bạch, đúng quy định, kịp thời, đúng đối tượng, không để phát sinh khiếu nại, kiến nghị kéo dài.

- Phát huy vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chi bộ thôn trong việc quán triệt, triển khai thực hiện các chủ trương, nghị quyết liên quan đến sắp xếp, tổ chức lại thôn; thường xuyên nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân; kịp thời phối hợp với chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể ở cơ sở để xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh, bảo đảm ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa bàn dân cư.

- Tổ chức thực hiện chế độ, chính sách kịp thời, đúng quy định đối với đội ngũ cán bộ thôn, người hoạt động không chuyên trách và người trực tiếp tham gia công việc ở thôn bị ảnh hưởng sau sắp xếp; kịp thời rà soát, phân loại, tham mưu phương án bố trí, sử dụng hoặc giải quyết chế độ phù hợp, bảo đảm quyền lợi chính đáng của các đối tượng liên quan.

V. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

1. Xây dựng Đề án

Trước ngày 16/6/2026, Ủy ban nhân dân xã tổ chức rà soát hiện trạng quy mô dân số, điều kiện tự nhiên, cơ sở hạ tầng, địa giới hành chính và các

yếu tố đặc thù của từng thôn; xây dựng dự thảo Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã.

Tổ chức hội nghị lấy ý kiến của cơ quan, đơn vị liên quan để hoàn thiện dự thảo Đề án.

Trình Ban thường vụ Đảng ủy cho chủ trương thực hiện Đề án.

2. Tổ chức lấy ý kiến Nhân dân và phản biện xã hội

Trước 20/6/2026, Ủy ban nhân dân xã tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung Đề án và tiến hành xây dựng Kế hoạch lấy ý kiến cử tri đại diện hộ gia đình tại các thôn thuộc diện sắp xếp. Tổng hợp kết quả lấy ý kiến Nhân dân; Tổ chức niêm yết theo quy định tại Luật thực hiện dân chủ cơ sở năm 2022. Tiếp thu, hoàn thiện nội dung Đề án trên cơ sở ý kiến góp ý của Nhân dân và các cơ quan liên quan.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã chủ trì phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội tổ chức hội nghị phản biện xã hội đối với dự thảo Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã.

Ủy ban nhân dân xã tiếp thu, hoàn thiện nội dung Đề án trình Ban thường vụ Đảng ủy cho ý kiến trước khi trình Hội đồng nhân dân xã xem xét, quyết nghị theo quy định.

3. Trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định

Hoàn thiện hồ sơ trình Hội đồng nhân dân xã xem xét, ban hành Nghị quyết về việc sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã trước 30/6/2026.

VI. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

1. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt nam xã và các tổ chức đoàn thể xã

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến đến đoàn viên, hội viên và Nhân dân về chủ trương, mục đích, ý nghĩa, sự cần thiết của việc sắp xếp, tổ chức lại thôn theo Phương án của Ủy ban nhân dân xã; phối hợp với Ủy ban nhân dân xã tổ chức lấy ý kiến cử tri đối với Phương án sắp xếp, tổ chức lại thôn theo quy định.

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, xây dựng kế hoạch, chương trình tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân tích cực hưởng ứng, tạo sự đồng thuận, thống nhất cao về nhận thức và hành động trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã về việc sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Tham mưu hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị trong quá trình thực hiện Đề án, là cơ quan đầu mối giúp Ủy ban nhân dân xã tiếp nhận, tổng hợp xử lý các vấn đề liên quan đến sắp xếp, tổ chức lại thôn.

- Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân xã báo cáo Ban thường vụ Đảng ủy, trình Hội đồng nhân dân xã ban hành Nghị quyết liên quan đến sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã.

- Căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân xã thực hiện việc kiện toàn đối với đội ngũ Trưởng thôn. Tham mưu việc giải quyết chế độ chính sách đối với các đối tượng dôi dư do sắp xếp, tổ chức lại thôn (*theo hướng dẫn của Sở Nội vụ*).

- Phối hợp với Phòng Kinh tế, Trung tâm Cung ứng dịch vụ công xã và các thôn mới trên địa bàn xã rà soát, đề xuất phương án, giải pháp cụ thể để sử dụng hiệu quả nhà văn hóa cộng đồng của các thôn dôi dư sau sắp xếp, tổ chức lại.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân xã dự trù kinh phí thực hiện đảm bảo theo quy định.

3. Phòng Kinh tế

- Chủ trì tham mưu cho Ủy ban nhân dân xã phương án, giải pháp cụ thể để sử dụng hiệu quả nhà văn hóa cộng đồng của các thôn dôi dư sau sắp xếp, tổ chức lại.

- Thực hiện thẩm định và tổng hợp kinh phí hỗ trợ các đối tượng dôi dư do sắp xếp, tổ chức lại thôn theo quy định.

- Thẩm định dự toán và tham mưu phân bổ kinh phí thực hiện, hướng dẫn thanh quyết toán theo quy định. Báo cáo chi tiết về quy mô diện tích, sơ đồ của các thôn sau khi thực hiện Phương án sắp xếp các thôn.

4. Trung tâm Cung ứng dịch vụ công xã

Chủ trì tham mưu triển khai công tác tuyên truyền về Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Măng Đen; phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể thực hiện tuyên truyền bằng nhiều hình thức phù hợp. Nội dung tuyên truyền tập trung vào mục đích, ý nghĩa, sự cần thiết của việc sắp xếp thôn nhằm tạo sự đồng thuận trong Nhân dân.

5. Các thôn

- Các thôn có trách nhiệm phối hợp đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến nội dung Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn đến toàn thể Nhân dân trên địa bàn, bảo đảm người dân hiểu rõ mục đích, ý nghĩa, sự cần thiết và các nội dung liên quan của việc sắp xếp đơn vị thôn.

- Chủ động nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân; kịp thời tuyên truyền, vận động Nhân dân đồng thuận, chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quyết định của cấp có thẩm quyền. Đồng thời, tổ chức lấy ý kiến cử tri theo đúng trình tự, thủ tục quy định; tổng hợp, báo cáo kết quả lấy ý kiến về cơ quan có thẩm quyền.

- Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc hoặc các vấn đề cần kiến nghị, phản ánh, đề nghị kịp thời báo cáo về Ủy ban nhân dân xã để xem xét, chỉ đạo giải quyết.

VII. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Để đảm bảo việc sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Măng Đen được triển khai đồng bộ, hiệu quả và đúng quy định. Ủy ban nhân dân xã kính đề nghị:

- Sở Nội vụ: Quan tâm hướng dẫn cụ thể đối với một số nội dung trong quá trình triển khai việc sắp xếp, tổ chức lại thôn như: việc bố trí đội ngũ cán bộ thôn; việc thực hiện các chế độ, chính sách có liên quan.

- Ủy ban nhân dân tỉnh: Hỗ trợ kinh phí để địa phương tổ chức triển khai thực hiện phương án sắp xếp, tổ chức lại thôn đảm bảo đúng tiến độ và đạt hiệu quả theo yêu cầu đề ra.

Trên đây là Đề án sắp xếp, tổ chức lại và đổi tên các thôn của Ủy ban nhân dân xã Măng Đen./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- Các phòng trực thuộc UBND xã;
- Trung tâm Cung ứng Dịch vụ công xã;
- Công an xã;
- Các thôn thuộc trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, VH-XH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Văn Thắng